

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

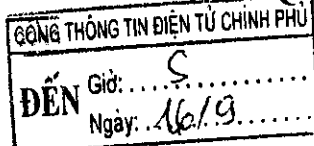
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27 /2015/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 11 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 346/TTr-SKHCN ngày 10/7/2015 và Báo cáo thẩm định số 193/BC-STP ngày 01/7/2015 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 10/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- NC (H) 10/9;
- Lưu: VT. Tr 47/9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Hải

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27 /2015/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là Sở Khoa học và Công nghệ) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, bao gồm: hoạt động khoa học và công nghệ; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Sở theo quy định của pháp luật.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo quy định tại Điều 2, Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ gồm có: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Văn phòng;

b) Thanh tra;

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

d) Phòng Quản lý khoa học;

đ) Phòng Quản lý công nghệ và thị trường công nghệ;

e) Phòng Quản lý khoa học và công nghệ cơ sở;

g) Phòng Quản lý chuyên ngành;

h) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập:

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ.

4. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm tình hình và yêu cầu quản lý về lĩnh vực khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, việc tách, sáp nhập, đổi tên các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Giám đốc Sở Nội vụ, nhưng không được vượt quá tổng số các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở theo Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

5. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở; quy định trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

1. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng, tính chất và đặc điểm tình hình công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc cho Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Việc tuyển dụng, bố trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Khoa học và Công nghệ phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp của viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là người đứng đầu Sở, làm việc theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ; báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

2. Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo, quản lý một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Sở phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

3. Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở, là người trực tiếp điều hành hoạt động của phòng, đơn vị và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động do mình phụ trách.

4. Phó Trưởng phòng, Phó Thủ trưởng đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở, là người giúp việc cho Trưởng phòng và Thủ trưởng đơn vị tương đương; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị tương đương và trước pháp luật về công việc được phân công phụ trách.

Điều 6. Bổ nhiệm, miễn nhiệm

1. Việc bổ nhiệm Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và theo quy định của pháp luật.

2. Việc bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc và trực thuộc Sở, do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định theo sự phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định theo Luật Thanh tra hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 7. Luân chuyển, điều động

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc luân chuyển, điều động công chức, viên chức thuộc Sở theo quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Bộ Khoa học và Công nghệ là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm do Bộ Khoa học và Công nghệ đề ra; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động công tác khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh và một số nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh mà chưa có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

3. Giúp Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương lấy ý kiến đóng góp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc trình Chính phủ, Quốc hội ban hành.

Điều 9. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban nhân dân tỉnh

Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban nhân dân tỉnh là mối quan hệ phục tùng. Sở Khoa học và Công nghệ chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Sở Khoa học và Công nghệ giữ mối liên hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh về Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ chung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp tỉnh, nhằm mục đích thực hiện, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh xây dựng kế hoạch liên tịch để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành khoa học và công nghệ. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Mối quan hệ giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau

Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau là mối quan hệ tổ chức, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ và các vấn đề khác có liên quan trên địa bàn huyện, thành phố Cà Mau.

Điều 12. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với phòng chuyên môn phụ trách công tác về khoa học và công nghệ của các huyện, thành phố Cà Mau

Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với phòng chuyên môn phụ trách công tác về khoa học và công nghệ huyện, thành phố Cà Mau là mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn của ngành khoa học và công nghệ thống nhất từ Trung ương đến tỉnh, huyện, thành phố Cà Mau và xã, phường, thị trấn.

Chương IV KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ và thực hiện tốt Quy định này, góp phần cùng Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Công chức, viên chức Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan vi phạm Quy định này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai, thực hiện tốt Quy định này.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Hải